

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dậu, Ông Sùng A Dinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 09/06/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn Ch** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1980 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú: Bản H, xã Đ, huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú hiện nay: Bản K, xã Đ, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn M – Sinh năm 1945 và bà Lương Thị M – Sinh năm 1962; Vợ Lò Thị Kh - Sinh năm 1989 và có 01 con - Sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị kết án.

Tạm giữ từ ngày 27/02/2023 đến ngày 08/3/2023, tạm giam từ ngày 08/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch: Bà Lò Thị T - Sinh năm 1980; Nơi cư trú: Bản B, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 27/02/2023 bị cáo Quàng Văn Ch nhờ anh trai là Quàng Văn Ch1 dùng xe mô tô của Ch1 chở bị cáo từ Bản H, xã Đ, huyện C, tỉnh Điện Biên đến bến xe khách tại thị trấn T, huyện C để đi làm thuê, trong thời gian chờ xe, do bản thân nghiện chất ma túy nên một mình bị cáo đi bộ vào tổ dân phố Q, thị trấn T để tìm mua ma túy sử dụng. Đến Tổ dân phố Q

bị cáo có gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi, địa chỉ, sau đó bị cáo nhờ người đàn ông đó đi mua hộ ma túy và đưa cho người đàn ông đó 400.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng mở bên trong gói gồm có 01 viên nén màu hồng và 01 gói được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi bộ đến khu vực nghĩa trang thị trấn T thì lấy một ít ma túy trong gói nilon màu xanh trộn với nhau để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo gói lại cất giấu trong quần lót phía sau đang mặc, sau đó bị cáo đi bộ ra ngoài đường xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến ngã tư thuộc Bản N, xã B, huyện C để đón xe khách đi Hà Nội làm thuê.

Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi bị cáo đang chờ xe khách thì bị Công an huyện Tủa Chùa phát hiện, bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng mở bên trong có 01 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY, 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn và 01 cục chất bột thể rắn màu hồng.

+ 01 Căn cước công dân mang tên Quảng Văn Ch.

Ngày 27/02/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của bị cáo: 01 viên nén màu hồng và 01 cục chất bột thể rắn màu hồng có khối lượng 0,1133gam, trích 0,0334 gam viên nén màu hồng và 01 cục chất bột thể rắn màu hồng làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,0799 gam; Mẫu các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,1218 gam, trích 0,0897 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,0321 gam.

Kết luận giám định số 452/KL - PC09 ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ gửi giám định là ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,1218 gam; Mẫu các cục chất bột màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine – có khối lượng 0,1133 gam.

Cáo trạng số 09/CT - VKSHTC ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Quảng Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại loại Heroine, Methamphetamine; 01 vỏ bao niêm phong cũ; 02 mảnh nilon; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 27/02/2023 bị cáo đã nhờ một người đàn ông không quen biết mua được 01 gói ma túy loại Heroine và Methamphetamine trị giá 400.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo lấy một ít ra sử dụng và cất giấu số ma túy còn lại trên người. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày khi bị cáo đang chờ xe khách để đi làm thuê bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,1218 gam Heroine và 0,1133 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai loại chất ma túy là 0,2351 gam. Hành vi cất giấu hai loại chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã mua hộ ma túy cho bị cáo và người đàn ông cho bị cáo đi nhờ xe mô tô, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với căn cước công dân thu giữ của bị cáo không phải là vật chứng, nên Cơ quan điều tra trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 0,0321 gam Heroine và 0,0799 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao niêm phong cũ là vật cấm tàng trữ và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2012-2025; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn Ch phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn Ch 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 27/02/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0321 gam Heroine và 0,0799 gam Methamphetamine; 02 mảnh nilon; 01 vỏ bao niêm phong cũ.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo;
- Lưu: HSPA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Tòng Thị Lan